TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Văn R, sinh năm: 1952.
Địa chỉ: Ấp TT, xã CH, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị G, sinh năm: 1954.
Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1953.
Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã CB, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Bà Võ Thị A, sinh năm: 1950.
Địa chỉ: KP 3, thị trấn GT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.
Ủy ban nhân dân huyện GT.
Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện GT:
Bà Võ Thị Minh T – Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện GT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn R và bà Võ Thị A được quyền sử dụng phần đất theo đo đạc thực tế có diện tích là 780.3m^2, mục đích sử dụng đất: CLN, thuộc thửa đất số 1/18a, tờ bản đồ địa chính số 33, tọa lạc tại ấp TT, xã CH, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Đất có các cạnh như sau: 1-2 dài 45.11m, 2-3 dài 16.90m, 3-4 dài 44.64m, 4-1 dài 17.90m.

(Có hồ sơ đo đạc theo yêu cầu của Tòa án kèm theo)

Về chi phí đo đạc: Ông Ngô Văn R tự nguyện chịu và đã nộp xong số tiền là 485.000đ (Bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Về chi phí thu thập quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Bà Huỳnh Thị G tự nguyện chịu và đã nộp xong số tiền là 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô Văn R, bà Huỳnh Thị G, ông Nguyễn Văn M là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho ông Ngô Văn R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002197 ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện GT;
- Chi cục THADS huyện GT;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang